

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2538 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 10 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Trúc  
địa chỉ: Tổ 2, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi  
“lần hai”

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo ngày 10/12/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;*

*Căn cứ Quyết định số 06/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy chế đối thoại trong giải quyết khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 145/2026/QĐ-UBND ngày 31/8/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi;*

*Xét Đơn khiếu nại ngày 11/5/2026 của bà Lê Thị Trúc (địa chỉ: tổ 2, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi)<sup>1</sup>;*

Theo báo cáo của Chánh Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh nội dung khiếu nại “lần hai” của bà Lê Thị Trúc (địa chỉ: tổ 2, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi) tại Báo cáo số 305/BC-TTR ngày 05/10/2026, với các nội dung cụ thể như sau:

#### I. Nội dung khiếu nại

1. Bà Lê Thị Trúc yêu cầu hủy bỏ Thông báo số 147/TB-KTHT&ĐT ngày

<sup>1</sup> Ủy quyền cho ông Bùi Đình Thành sinh năm 1984, địa chỉ số 294 Phạm Văn Đồng, xã Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi, CCCD số 051084006710, do Bộ Công an cấp ngày 28/10/2024, theo Hợp đồng ủy quyền, được Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Thùy Lan chứng nhận ngày 17/10/2025.

30/9/2025 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Cẩm Thành về việc trả hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*viết tắt là GCNQSDĐ*) đối với thửa đất số 49, tờ bản đồ số 27, đo vẽ năm 2016 phường Nghĩa Chánh (*nay là thửa 49, tờ bản đồ số 58, phường Cẩm Thành*).

2. Đề nghị xem xét cấp GCNQSDĐ cho công dân theo đúng quy định.

## **II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu**

Ngày 16/4/2026, Chủ tịch UBND phường Cẩm Thành ban hành Quyết định số 1271/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (*lần đầu*) của ông Bùi Đình Thành, với nội dung: Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Bùi Đình Thành, khiếu nại việc UBND phường Cẩm Thành không cấp GCNQSDĐ lần đầu cho bà Lê Thị Trúc đối với thửa đất số 49, tờ bản đồ số 27, đo vẽ năm 2016, phường Nghĩa Chánh (*nay là thửa 49, tờ bản đồ số 58, phường Cẩm Thành*).

Không đồng ý, bà Lê Thị Trúc có Đơn khiếu nại ghi ngày 11/5/2026 gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh để yêu cầu giải quyết khiếu nại lần hai.

## **III. Kết quả xác minh khiếu nại**

### **1. Về nguồn gốc sử dụng đất, quá trình quản lý, sử dụng đất của bà Lê Thị Trúc**

Theo hồ sơ địa chính qua các thời kỳ thể hiện thửa đất số 49, tờ bản đồ số 27, đo vẽ năm 2016 phường Nghĩa Chánh (*nay là thửa 49, tờ bản đồ số 58, phường Cẩm Thành*) có nguồn gốc là đất do Hợp tác xã Nông nghiệp Nghĩa Chánh quản lý, sử dụng vào mục đích trồng mía. Đến năm 1993, thửa đất là đất thung đào (*đất ao*).

Tại Biên bản ngày 18/7/2006 về việc họp dân khu vực phía Đông, tổ 4, phường Nghĩa Chánh về việc giải quyết nhà ở cho hộ nghèo, các hộ dân tổ 4 thống nhất đề xuất cho bà Lợi làm nhà trên đất gần nhà bà Giỏi. Tại Biên bản làm việc ngày 29/01/2026 giữa UBND phường Cẩm Thành và các hộ dân thuộc tổ 2, phường Cẩm Thành xác định bà Lợi tên thường gọi của bà Lê Thị Trúc.

Hồ sơ địa chính qua các thời kỳ thể hiện:

- Theo bản đồ năm 1983: thuộc thửa đất số 351, tờ bản đồ số 03, diện tích 1700 m<sup>2</sup>, loại đất Mi.

- Theo bản đồ năm 1993: Thuộc thửa đất số 461, tờ bản đồ 01, diện tích 380 m<sup>2</sup>, loại đất Ao.

- Theo bản đồ đo vẽ năm 2016: Thuộc thửa đất số 49, tờ bản đồ số 27, phường Nghĩa Chánh (*nay là thửa 49, TĐĐ số 58 phường Cẩm Thành*) diện tích 97,2 m<sup>2</sup>. Loại đất ODT.

- Theo sổ đăng ký ruộng đất theo Chỉ thị 299/TTg (*mẫu 5a*), tại quyền số 01 trang 38, thửa 351, TĐĐ số 03, diện tích 1700 m<sup>2</sup>, loại đất Mía, tên kê khai đăng ký: HTX.

- Theo sổ mục kê ruộng đất lập theo Chỉ thị 299/TTg (*mẫu 06*) của Chính phủ tại quyền số 01, trang 149, thửa đất số 351, tờ bản đồ số 02, diện tích 1700 m<sup>2</sup>.

loại đất ĐM, chủ sử dụng: HTX.

## **2. Việc ban hành Thông báo số 147/TB-KTHT&ĐT ngày 30/9/2025 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Cẩm Thành**

Ngày 18/7/2025, quầy Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Cẩm Thành tiếp nhận hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu của bà Lê Thị Trúc. Tuy nhiên qua xem xét, ngày 30/9/2025, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Cẩm Thành có Thông báo số 147/TB-KTHT&ĐT về việc trả hồ sơ của bà Lê Thị Trúc với lý do:

*“Đổi chiếu quy định của Luật Đất đai năm 2003 tại thời điểm bà Lê Thị Trúc được giao đất năm 2006 thì trường hợp tổ dân phố 4 (nay là tổ 2), phường Nghĩa Chánh, năm 2006 tự ý hợp dân chỉ đất cho bà Lê Thị Trúc cải tạo đất Ao, xây dựng nhà ở là không đúng quy định của pháp luật, không thuộc trường hợp Đất được giao không đúng thẩm quyền cho hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật về đất đai tại thời điểm được giao quy định tại Điều 140 Luật Đất đai năm 2024.*

*Trường hợp sử dụng đất của bà Lê Thị Trúc xây dựng nhà ở trên đất có nguồn gốc từ đất Ao theo hồ sơ địa chính năm 1993 do UBND phường Nghĩa Chánh quản lý là thuộc trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất có vi phạm pháp luật đất đai trước ngày 01/7/2014. Do đó, hồ sơ của bà Lê Thị Trúc không đủ điều kiện đăng ký, Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu theo tại điểm b khoản 1 Điều 151; Điều 215 và điểm b khoản 1 Điều 217 Luật Đất đai năm 2024, khoản 10 Điều 5 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.”*

## **IV. Kết quả đối thoại**

Ngày 19/8/2026, Thanh tra tỉnh ban hành Thông báo số 227/TB-TTR về việc đối thoại giải quyết khiếu nại lần hai nhưng ông Bùi Đình Thành tiếp tục có Đơn ghi ngày 20/8/2026 để xin tạm hoãn đối thoại lần 1 vì lý do ông có việc bận quan trọng. Ngày 03/9/2026, Thanh tra tỉnh tiếp tục ban hành Thông báo số 245/TB-TTR về việc đối thoại giải quyết khiếu nại lần hai và Thông báo số 254/TB-TTR ngày 06/9/2026 về việc thay đổi thời gian cuộc họp đối thoại theo Thông báo số 245/TB-TTR ngày 03/9/2026 (thời gian tổ chức đối thoại là ngày 08/9/2026). Tuy nhiên ngày 07/9/2026, ông Bùi Đình Thành có Đơn xin xem xét về việc tổ chức đối thoại giải quyết khiếu nại lần 2 trong đó ông Bùi Đình Thành đề nghị dời lịch đối thoại vào ngày khác vì lý do:

- Ông Bùi Đình Thành cho rằng việc Thanh tra tỉnh mời các thành phần: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh tham gia là không khách quan vì các đơn vị này liên quan đến việc giải quyết Đơn khác của ông.

- Ngày 09/9/2026, ông Bùi Đình Thành có bận việc riêng của gia đình, dự kiến đi Thành phố Hồ Chí Minh thăm mẹ già.

Qua rà soát tại các Đơn đề nghị hoãn, dời lịch đối thoại không kèm theo các căn cứ tài liệu chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 28a Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại được sửa đổi, bổ sung tại Điều 12 Nghị định 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại. Do đó, ngày 08/9/2026, Chánh Thanh tra tỉnh (*được Chủ tịch UBND tỉnh phân công*<sup>2</sup>) trực tiếp đối thoại giải quyết khiếu nại lần 2 theo thành phần và nội dung tại Thông báo số 245/TB-TTR ngày 03/9/2026 (*người khiếu nại vắng mặt*). Tại buổi đối thoại, các cơ quan, đơn vị đã tham gia ý kiến liên quan đến nội dung khiếu nại và cơ bản thống nhất với kết quả xác minh nội dung khiếu nại của Thanh tra tỉnh.

Đến ngày 14/9/2026, ông Bùi Đình Thành có Đơn đề nghị tổ chức đối thoại giải quyết khiếu nại lần hai tuy nhiên việc đối thoại đã được Thanh tra tỉnh tổ chức đúng quy định nêu trên (*và Đơn cũng đã được Chủ tịch UBND tỉnh trả lời cho Công dân biết*) nên việc giải quyết khiếu nại tiếp tục thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại được sửa đổi, bổ sung tại Điều 11 Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.

## V. Kết luận

Qua kết quả xác minh khiếu nại và đối thoại, đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan, kết luận:

1. Tại Biên bản làm việc ngày 18/7/2006 về việc họp dân khu vực phía Đông, tổ 4, phường Nghĩa Chánh các hộ dân thuộc tổ 4, phường Nghĩa Chánh (*nay là phường Cẩm Thành*) thống nhất đề xuất chỉ vị trí đất để bà Lê Thị Trúc làm nhà ở, không có nội dung giao đất; ngoài Biên bản này, bà Lê Thị Trúc không cung cấp được văn bản nào khác liên quan đến việc giao đất. Do đó trường hợp sử dụng đất của bà Lê Thị Trúc không phải là trường hợp giao đất không đúng thẩm quyền.

2. Việc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Cẩm Thành trả hồ sơ giải quyết thủ tục cấp GCNQSDĐ đất lần đầu đối với thửa đất số 49, tờ bản đồ số 27, đo vẽ năm 2016 phường Nghĩa Chánh (*nay là thửa 49, tờ bản đồ số 58, phường Cẩm Thành*) tại Thông báo số 147/TB-KTHT&ĐT ngày 30/9/2025 là đúng theo quy định của pháp luật, vì lý do sau:

- Theo bản đồ địa chính năm 1993 thửa đất số 49, tờ bản đồ số 58, phường Cẩm Thành thì thửa đất là đất ao, tại biên bản làm việc xác minh nguồn gốc đất ngày 29/01/2026 giữa UBND phường Cẩm Thành và các hộ dân thuộc tổ 4 phường Nghĩa Chánh xác định thửa đất trước đây là đất thung đào, được

<sup>2</sup> Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao tại Quyết định 1658/QĐ-UBND ngày 19/6/2026.

ông Nguyễn Mạch trồng rau muống đến năm 2006. Căn cứ khoản 2 Điều 7, điểm b khoản 1 Điều 217 Luật Đất đai năm 2024 thì thửa đất là đất Ao, là đất chưa giao, chưa cho thuê do UBND phường Cẩm Thành (*trước đây là UBND phường Nghĩa Chánh*) quản lý thuộc trường hợp không được cấp GCNQSDĐ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 151 Luật Đất đai năm 2024.

Việc bà Lê Thị Trúc khiếu nại Thông báo số 147/TB-KTHT&ĐT ngày 30/9/2025 về việc trả hồ sơ giải quyết thủ tục cấp GCNQSDĐ lần đầu đối với thửa đất số 49, tờ bản đồ số 27, đo vẽ năm 2016 phường Nghĩa Chánh (*nay là thửa 49, tờ bản đồ số 58, phường Cẩm Thành*) là khiếu nại sai.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1.

1. Công nhận và giữ nguyên nội dung quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND phường Cẩm Thành tại Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Lê Thị Trúc là đúng.

2. Yêu cầu bà Lê Thị Trúc, UBND phường Cẩm Thành, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Thông báo số 147/TB-KTHT&ĐT ngày 30/9/2025 của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Cẩm Thành.

**Điều 2.** Trong thời hạn luật định, kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này, nếu bà Lê Thị Trúc không đồng ý với giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh thì bà Lê Thị Trúc có quyền khởi kiện Chủ tịch UBND tỉnh tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND phường Cẩm Thành, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, bà Lê Thị Trúc, ông Bùi Đình Thành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Ban tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- VP UBND tỉnh: PCVP(TT);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(NTTTr1528).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Tâm Hiền**